

Số: 84/2022/QĐCNTTLH

Diên Khánh, ngày 16 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

Bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Đội 4, thôn P, xã , huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Lưu Công Đ, sinh năm 1991

Địa chỉ: Đội 4, thôn P, xã , huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1993; địa chỉ: Đội 4, thôn P, xã , huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

\* Bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Đội 4, thôn P, xã , huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

\* Ông Lưu Công Đ, sinh năm 1991

Địa chỉ: Đội 4, thôn P, xã , huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Mỹ H và ông Lưu Công Đ.

- Về con chung: Bà Lê Thị Mỹ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung là Lưu Công P - sinh ngày 23/7/2018 và Lưu Minh K - sinh ngày 23/6/2021. Ông Đ cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ hàng tháng, mỗi tháng 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*)/con chung, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2022 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Được có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung nếu xét thấy cần thiết bà H, ông Đ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

*Trường hợp quyết định được thi hành, theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.*

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

### **Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND xã Diên Phước (cơ quan đăng ký kết hôn);
- Lưu TA.

(đã ký)

**Nguyễn Cát Hoàng Trân**

